

Xem trại cá hồi Capilano

Minh Tâm

... Ăn trưa xong, chúng tôi tiếp tục du hành về phía bắc Vancouver đến một địa điểm vừa có tính du lịch vừa có tính giáo dục: đó là Capilano Salmon Hatchery nơi người ta “ấp” cá hồi (salmon) để giúp tăng sản lượng cá hồi thiên nhiên. Nhưng đầu tiên ta hãy tìm hiểu sơ qua về cuộc đời đầy thú vị của giống cá này:

Vòng đời của một nàng cá hồi:

Đọc bờ biển Thái Bình Dương từ miền bắc California lên tới Alaska có nhiều cá hồi. Chúng thuộc năm chủng loại chính là; Pink, Chinook, Coho, Chum, Sockeye. Ngoài ra, còn hai loại cá Steelhead và sea-run cutthroat thì có người gọi là cá hồi có người gọi là cá trout .

Từ ngàn xưa, ở miền Tây Bắc nước Mỹ và Canada, cá hồi đẻ trứng trên thượng nguồn những dòng sông, khe suối vào mùa thu. Tới mùa xuân, trứng nở thành cá con. Chúng lớn dần và xuôi dòng nước ra biển cả. Tới cửa biển, một con cá hồi đã có kích thước khoảng 12 – 15 cm và có màu bạc hay có sọc. Bây giờ những chàng thiếu niên, những nàng thiếu nữ cá hồi phải tập thích ứng với môi trường nước mặn và bắt đầu một cuộc sống giang hồ lang bạt khắp vùng vịnh biển Alaska, Vancouver trong thời gian từ 7 – 8 năm. Trong thời gian này, chúng ăn cá con, tôm, mực ... để lớn dần.

Khi bước chân giang hồ đã mỏi và tiếng gọi của quê hương vang lên âm ỉ trong lòng, những chàng và nàng cá hồi sẽ quay trở lại đúng nơi đã được sinh ra. Lúc này chúng có thể nặng từ 1 kg trở lên đến 10 kg hay cá biệt có con có thể nặng tới 50 kg. Chuyến đi về nguồn có thể dài từ 200 cây số tới 2.500 cây số tùy chủng loại. Tại sao cá hồi lại quay về chốn cũ và làm thế nào mà một chú cá hồi có thể tìm về đúng quê hương của mình ở cách xa hàng ngàn dặm là một ẩn số không ai biết được.

Về đúng con sông nơi đã sinh ra, cô nàng cá hồi đã có trong mình hàng ngàn trứng với hy vọng cho ra đời những đứa con kháu khỉnh dễ thương. Nhưng chuyến đi thật không dễ dàng. Bởi vì nàng phải vượt qua những thác ghềnh, những bậc cấp, những kẻ thù như gấu, chim đang rình rập ... Trong cả chuyến đi, có khi nàng phải vượt qua một cao độ tổng cộng là 600 mét. Quả là một kỳ công, nhứt là khi nàng phải thay đổi môi trường từ nước mặn sang nước ngọt và phải phóng mình lên cao để “vượt vũ môn”.

Về đến cội nguồn, nàng cá hồi mới làm tổ trong những lớp đá cuội ven sông, suối. Bên cạnh nàng, đấng phu quân cũng giúp sức để “ép” những bọ trứng trong bụng ra. Mỗi lần nàng đẻ khoảng 1.000 trứng. Sau đó, chàng cá hồi sẽ tưới lên đám trứng một đám mây sữa. Đó là tinh dịch của chàng để giúp đám trẻ thành hình. Một lớp đá mịn được phủ lên tổ cho trứng thụ tinh và chờ đến mùa xuân. Một cô nàng cá hồi có thể đẻ khoảng 5.000 trứng. Sau đó nàng kiệt sức và từ giã cõi trần.

Ba tháng sau, vào mùa xuân, nhưng chú cá hồi non nớt bắt đầu xuất hiện và chuẩn bị cho cuộc hành trình của mình.

Chu trình sinh sản và di trú của cá hồi là một kỳ công của tạo hoá. Người Việt chúng ta hay nói đó là “trời sinh” ra như vậy. Chuyện cũng lạ và thú vị. Tuy nhiên, chu trình này có thể bị phá vỡ khi có sự nhúng tay của con người. Chúng ta khai thác rừng làm ô nhiễm nơi sinh đẻ của cá. Chúng ta xây những nhà máy kỹ nghệ rồi đổ chất thải vào dòng sông làm chết cá. Chúng ta rải phân đồng ruộng, rải thuốc trừ sâu phá hoại mùa màng. Các chất hoá học này tan vào trong nước làm huỷ hoại môi trường.

Nhưng chu trình của cá hồi bị phá hoại nhiều nhất chính là do xây đập để làm thủy điện hay làm hồ chứa nước.

Mắt xích bị đứt:

Dòng sông Capilano ở bắc Vancouver xuất phát từ núi Capilano cách cửa biển 32 cây số. Từ năm 1889, đây này là nơi cung cấp nước ngọt cho thành phố. Năm 1954, đập Cleveland được xây cất và tạo nên hồ nước Capilano nhằm cung cấp 40% nước ngọt cho Vancouver. Đập nằm cách cửa sông 6 km nên đã ngăn chặn đường về của cá hồi lên thượng nguồn. Trên 95% trứng, trên 75% cá con đã bị mất. Báo động !!!

Để giải quyết vấn đề, công ty cấp nước cho xây một bờ tràn và một đường dẫn để cá hồi có thể về nguồn. Hệ thống này gom cá trưởng thành đưa về một nơi trên thượng nguồn để chúng tiếp tục chuyển lứa hành. Chúng đẻ trứng thành công, nhưng khi cá con xuôi nguồn ra biển lại bị chết rất nhiều khi vượt qua đập. Trong một thập niên tiếp theo, số lượng cá hồi ở Capilano tiếp tục giảm thiểu. Lại báo động !!!

Mối hàn cho mắt xích:

Con người phá hoại thiên nhiên thì họ phải đền bù và hàn gắn lại. Công ty cấp nước làm không xong thì đã có cơ quan về Ngư Nghiệp và Biển của Canada nhập cuộc. Năm 1969, một ngân khoản là 3 triệu đô la được cung cấp để xây cất một trại “ấp” và nuôi cá hồi ở phía dưới đập Cleveland. Công trình được hoàn thành năm 1971 và là nơi mà chúng tôi sẽ thăm viếng hôm nay.

Đến xem nơi đây, du khách không phải trả tiền vào cửa. Có tua hướng dẫn du khách về những giai đoạn từ khi cá hồi trở về cho tới khi cá con được thả. Chúng tôi có ít thời giờ nên không chờ tua mà chỉ tự do tìm hiểu. Sau đó về nhà đọc thêm tài liệu mới biết nhiều điều thú vị về nơi đây.

Trên sông Capilano, phía dưới đập chính, người ta cho xây một đập tràn cao chừng vài mét. Đập này có ý hướng dẫn cá hồi để chúng không tiếp tục đi lên thượng nguồn mà đi vào đường dẫn gọi là “fish ladder”. Ta tạm dịch chữ này là “Cầu thang cá”. Cầu thang cá là một con kinh rộng chừng 1 mét bằng bê tông với nhiều bờ tràn xây theo triền dốc của sườn đồi. Mỗi bờ tràn dày 1 tấc, cao chừng vài tấc. Các bờ tràn cách nhau vài mét tạo nên những hồ nước nhỏ. Nước từ trên liên tục chảy xuống qua các bậc thang tạo nên những thác nhỏ nhân tạo. Một phần của cầu thang cá được lắp kiếng trong để du khách có thể thấy những con cá hồi đang cố sức phóng mình qua những thác nước nhân tạo này. Hàng năm, mùa bận rộn nhất là khoảng tháng 10, tháng 11 khi cá hồi về nhiều. Hôm nay mới vào tháng 8 nên tôi chỉ thấy một vài con đang lạc lõng về sớm mà thôi. Chúng có vẻ mệt mỏi và phải nghỉ ngơi khá lâu mỗi khi vượt được một bậc. Đúng là “cá vượt vũ môn”. Nhưng ở đây, chúng không hoá được thành rồng. Sau bậc thang cuối cùng, chúng được đưa vào hồ chờ đợi để được “ép” cho đẻ ra trứng. Hồ này cũng có thành bằng kiếng để du khách có thể thấy cả trăm con cá đang sắp hàng. Những nhân viên của trạm sẽ giúp cá đẻ trứng, “ấp” cho trứng nở và nuôi cá con.

Việc nuôi cá con cũng rất bận rộn. Cá mới nở gọi là “fry” phải cho ăn mỗi nửa tiếng. Số lần cho ăn trong ngày giảm đi theo sự tăng trưởng của cá. Khi mỗi con lớn khoảng 2 gram thì được đưa ra hồ khác ở bên ngoài. Khi đó cần cho ăn mỗi ngày một lần rồi giảm dần mỗi tuần chỉ cần cho ăn một lần. Có nhiều hồ cá ở bên ngoài. Mỗi hồ bên ngoài có thể chứa tới 200.000 con cá hồi Chinook để nuôi nấng và sẵn sàng thả xuôi dòng vào tháng 5 .

Tại trại cá này hàng năm thả hơn 1 triệu cá con về biển và tiếp nhận trở lại khoảng 15.000 cá trưởng thành trở về nguồn cội. Đó là một sự thành công lớn lao không những về sự tái tạo số lượng cá hồi Capilano nhưng còn giúp ích cho vấn đề nghiên cứu, giáo dục cộng đồng và con người nữa. Trại cá này cung cấp cá con, cá bột cho các trường học giảng dạy về cá hồi. Đây còn là trung tâm nghiên cứu sự di

chuyển của cá hồi nữa. Một số không ít cá hồi con, khi được thả đã được đánh dấu. Nhờ đó người ta theo dõi hành trình của chúng để góp phần hiểu biết về sự sinh tồn và phát triển của một giống cá có đặc tính lạ lùng. Đối với công chúng, những hình ảnh triển lãm ở đây cũng giúp cho họ biết khá nhiều về loài cá hồi và cũng giáo dục họ (cụ thể là chúng tôi hôm nay) về một vấn đề khá thú vị.

Góp một bàn tay với tạo hoá:

Cá hồi là một giống cá ngon nên được nhân loại ưa thích và dùng làm thực phẩm từ bao đời nay. Sau một thời gian lạm dụng đánh bắt và những vì hoạt động làm tổn hại đến chu trình sinh sống của chúng như phá rừng, xây đập ... số lượng cá hồi tự nhiên đã sụt giảm đáng kể. Bù lại tổn thất đó, người ta đã biết nuôi cá hồi trong các trang trại. Sản lượng cá hồi “nuôi” cung cấp hơn phân nửa số cá hồi trên thị trường thế giới. Tuy nhiên, việc nuôi cá hồi cũng có thể gây ảnh hưởng đến môi sinh. Hiện nay nhiều nhà khoa học đã khám phá ra nhiều điều bất lợi trong việc nuôi cá hồi. Do đó, làm thế nào số lượng cá hồi tự nhiên được tăng lên là điều cần phải làm.

Ý thức được điều đó từ năm 1977, ở Canada có chương trình “Salmonid Enhance Program” để giúp phát triển số lượng cá hồi ở vùng British Columbia và Yukon. Chương trình này giúp xây các trạm ấp và nuôi cá hồi. Mỗi năm, trên 600 triệu cá đã được trả về tự nhiên tương đương 10% đến 20 % số cá hồi được đánh bắt ở Canada. Ngoài ra, phối hợp với các tổ chức tư nhân hay những hội đoàn thiện nguyện, chương trình này còn giúp thực hiện các dự án khác giúp cho sự phát triển của cá . Giáo dục về cá hồi được giảng dạy trong các trường phổ thông với chương trình “Salmonids in the Classroom” giúp học sinh ý thức được tầm mức quan trọng của việc bảo tồn và phát triển giống cá này.

Họ đã góp một bàn tay với hoá công trong việc phát triển số lượng cá hồi thiên nhiên. Còn chúng ta thì sao ?

Trông người mà nghĩ đến ta:

Nói về chuyện cá hồi ở Canada tự nhiên tôi lại nghĩ đến chuyện cá linh ở nước ta. Hàng năm, vào mùa nước nổi cá linh về nhiều ở miền Châu Đốc, Thất Sơn. Mấy năm gần đây, cá về ít đi vì nước nổi không về. Theo một bài phóng sự đọc được trên internet, một ngư dân than rằng: *“Trước đây, một miệng vó của ông ta bắt được cả trăm tấn cá linh một ngày, mấy năm gần đây sản lượng chỉ còn vài chục tấn thậm chí chỉ còn vài chục ... ký”*. Đó là do Trung Quốc xây đập ở thượng nguồn sông Mekong làm giảm lượng nước về đồng bằng sông Cửu Long hay vì những lý do gì khác ? Ngành ngư nghiệp của Việt nam đã có những nghiên cứu gì về giống cá “trời cho” này ? Chúng ta đã có những biện pháp gì để bảo tồn và phát triển những giống cá tôm về theo mùa như cá linh hay các giống cá khác ? Ngày nay khoa học phát triển, người ta xây đập, đập đê quá nhiều, sợ “Ông Trời” cũng “bó tay” trước những công trình đó và kẻ chịu thiệt hại nhiều nhất chính là chúng ta. Nếu không có biện pháp cụ thể, sợ rằng trong tương lai, những giống cá tôm của “trời cho” sẽ bị biến mất !!!

Kết luận:

Đến xem Trại ấp và nuôi cá hồi Capilano (Capilano Salmon Hatchery) ở Vancouver tuy không có gì đẹp đẽ nhưng lại rất thú vị vì qua đó ta thấy tận mắt và học hỏi được những điều hay, lạ là về một giống cá với những chuyến đi lạ lùng. Nếu có dịp đến Vancouver, sau khi thăm cầu treo Capilano bạn chỉ cần đi thêm một chút về phía bắc là tới nơi đây. Hãy đến vào khoảng tháng 10 hay 11. Đó là mùa cá hồi trở về với cội nguồn ./.



Một con salmon đã về đến cội nguồn